| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÁT XÁT**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 19/9/2022..

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh Đức
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Ly Giờ Gụ
2. Bà Trần Thị Trúc

***Thư ký phiên tòa***: Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/ 2022 tại Nhà văn hóa đa năng trường Phổ thông trung học số 1 huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tráng A D** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1984 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ngải T, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H.Mông; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Con ông: Tráng A C (đã chết); Con bà: Vàng Thị M, sinh năm 1965. Trú tại: Thôn Ngải T, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ là Vàng Thị S, sinh năm 1984 trú tại thôn Ngải T, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 06 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015, hiện đang ở cùng mẹ.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự: + Tại quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của Uỷ ban nhân dân xã Y Tý về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Y Tý đối với Tráng A Dvề hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 30/12/2021, Tráng A Dđã chấp hành xong; Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0025124/QĐ-XPHC ngày 01/11/2021 của Công an xã Y Tý đã xử phạt Tráng A Dsố tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 06/12/2021, Tráng A Dđã chấp hành xong tiền phạt.

Nhân thân: Là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai kể từ ngày 13/6/2022. Có mặt.

Bị hại: Bà Giàng Thị H, sinh năm 1966. Trú tại thôn Phan Cán S, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Hiện đang chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến Bộ Công an. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28/3/2022, Tráng A Dnhìn thấy trong sân nhà bà Giàng Thị Húa ở thôn Phan Cán Sử, xã Y Tý, huyện Bát Xát dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 24B2 - 576.26, Tráng A Dnảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài. Tráng A Dđứng đợi tại nhà văn hoá thôn Phan Cán Sử cách nhà Giàng Thị Hkhoảng 50 mét để tiếp tục quan sát. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 29/3/2022, Tráng A Dtiến đến gần chiếc xe mô tô thì nhìn thấy chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện, Tráng A Ddắt xe ra khỏi sân nhà của Giàng Thị Húa đi ra đường liên thôn Ngải T, xã Y Tý cách nhà của Giàng Thị Húa 15 mét rồi đạp nổ máy điều khiển xe đi đến cửa hàng sửa xe mô tô của anh Vũ Văn Phúc bán chiếc xe vừa trộm cắp được cho anh Phúc với giá 2.400.000 đồng. Trong quá trình mua bán, Tráng A Dnói xe của Dùng bị mất giấy tờ, Phúc đã chụp ảnh của Dùng và trả tiền cho Tráng A Dùng. Số tiền này, Tráng A Dđã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 13/6/2022, Công an xã Y Tý triệu tập Tráng A Dđến làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL.HDĐG ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bát Xát đã kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đen - xanh biển số 24B2 – 576.26 có giá trị là 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Tráng A Dvề tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tráng A Dphạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Tráng A Dtừ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho bà Giàng Thị Húa 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 24B2 - 576.26, bà Húa đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng, anh Vũ Văn Phúc không yêu cầu bị cáo Tráng A Dphải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm hình sự, bà Húa đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Tráng A Dnêu quan điểm: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Tráng A Dvề tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại cho bị hại, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho người bị hại, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo.Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tráng A D06 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai do muốn có tiền chi tiêu để phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu ngày 29/3/2022, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đen - xanh biển số 24B2 - 576.26 có giá trị là 7.000.000 đồng của bà Giàng Thị Húa. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Tráng A D ra trước Tòa án nhân dân huyện Bát Xát về tội *"Trộm*

*cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã có 02 tiền sự, cụ thể: Ngày 01/10/2021 bị Uỷ ban nhân dân xã Y Tý ra Quyết định số 145/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Y Tý về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến ngày 30/12/2021, bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 01/11/2021 bị Công an xã Y Tý ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 06/12/2021, bị cáo đã chấp hành xong tiền phạt. Tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội nhưng do ý thức chấp hành pháp luật không tốt, lười lao động muốn kiếm tiền bất chính dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị hội đồng xét xử bị cáo mức án 06 tháng tù không được chấp nhận bởi lẽ bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma tuý, bị cáo nhân thân xấu. Do đó mức hình phạt người bào chữa đề nghị chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy, hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa. Mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Vì vậy, hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề có liên quan đến vụ án:

Ngày 06/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho bà Giàng Thị Húa 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen – xanh, biển kiểm soát 24B2 - 576.26, bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với anh Vũ Văn Phúc là người mua chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp, quá trình điều tra đã xác định anh Phúc không biết xe mô tô đó là tài sản mà bị cáo trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật; Số tiền 2.400.000 đồng anh Phúc mua xe mô tô của bị cáo, anh Phúc cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm hình sự, bà Húa đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập, không có tài sản gì, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; người bào chữa và bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tráng A Dphạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Xử phạt bị cáo Tráng A D08 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2022.

**2. Về án phí**:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tráng A Dphải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo bản án:**

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bát Xát;
- Công an huyện Bát Xát (2);
- Cq thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; NBC (02)
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Minh Đức**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ly Giờ Gụ** **Trần Thị Trúc** **Nguyễn Thị Minh Đức**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bát Xát;
- Công an huyện Bát Xát (2);
- Cq thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; NBC (02)
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Minh Đức**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ly Giờ Gụ** **Trần Thị Trúc** **Nguyễn Thị Minh Đức**